573 HD145

https://trungtamthuoc.com/

Hộp LORATADIN-US: 90 x 38 x 52 mm

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 12/6/2014

ANTI-ALLERGIC AGENT

WHO GMP

LORATADIN-US

Loratadin **10mg**

US PHARMA USA

10 blisters x 10 film coated tablets

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Loratadin ..... 10 mg
Tá dược v.đ ..... 1 viên
Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp
Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng
Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất
Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nhà sản xuất: **CÔNG TY TNHH US PHARMA USA**
Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP HCM

LORATADIN-US
Loratadin 10mg
US PHARMA USA

KHÁNG DỊ ỨNG

WHO GMP

LORATADIN-US

Loratadin **10mg**

US PHARMA USA

10 vỉ x 10 viên nén bao phim

SĐK (Reg. No.):
Số lô SX (Batch No.):
Ngày SX (Mfd.):
HD (Exp.):

Composition: Each film coated tablet contains:
Loratadin ..... 10 mg
Excipients q.s ..... 1 tablet
Indications, contra-indications, dosage, administration:
Please refer to enclosed package insert
Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight
Specification: Manufacturer.
Keep out of reach of children. Read the package insert carefully before use

Manufacturer: **US PHARMA USA COMPANY LIMITED**
Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC

C.T.T.N.H.H. TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN US PHARMA USA HỒ CHÍ MINH

Vỉ LORATADIN: 86 x 34 mm

https://trungtamthuoc.com/

Hộp LORATADIN-US: 90 x 20 x 40 mm

Vỉ LORATADIN: 86 x 34 mm

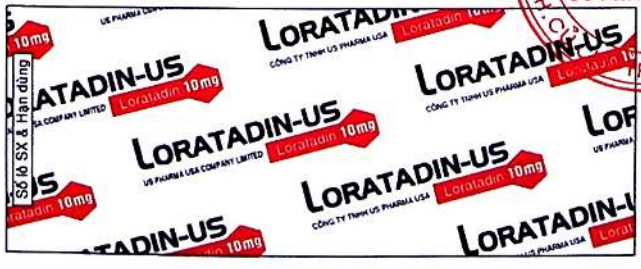

https://trungtamthuoc.com/

LORATADIN-US

Viên nén bao phim Loratadin 10 mg

Thành phần

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Loratadin 10 mg

Tá dược: Tinh bột ngô, Lactose monohydrate, Polyvinyl pyrrolidon (PVP) K30, Magnesi stearat, Natri starch glycolate, Colloidal silicon dioxyd (Aerosil), Hydroxypropylmethyl cellulose (HPMC) 606, Hydroxypropylmethyl cellulose (HPMC) 615, Titan dioxyd, Talc, Polyethylen glycol (PEG) 6000.

Phân loại

LORATADIN-US chứa hoạt chất Loratadin, thuốc kháng histamine 3 vòng thuộc nhóm đối kháng thụ thể H_1 thế hệ thứ 2 (không an thần)

Chỉ định

LORATADIN-US được chỉ định điều trị các triệu chứng liên quan đến viêm mũi dị ứng (hắt hơi, chảy nước mũi, ngứa mũi), viêm kết mạc dị ứng và các biểu hiện dị ứng khác có liên quan đến histamine như nổi mày đay mãn tính, các dị ứng ngòai da.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Liều lượng và cách dùng

Liều dùng và thời gian dùng thuốc cho từng trường hợp cụ thể theo chỉ định của Bác sĩ điều trị.

Liều dùng thông thường như sau:

Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên: 1 viên x 1 lần/ngày.

Bệnh nhân bị suy gan hoặc suy thận nặng (CC < 30 ml/phút): 1 viên 10mg uống 2 ngày một lần.

An toàn và hiệu quả khi dùng viên nén loratadin cho trẻ em < 12 tuổi chưa được xác định.

Cách dùng

Dùng đường uống.

Chống chỉ định

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Tương tác thuốc

Nồng độ loratadin trong huyết tương tăng lên khi dùng đồng thời với cimetidin, ketoconazol và erythromycin, nhưng không có sự thay đổi đáng kể (kể cả trên điện tâm đồ) vì loratadin có chỉ số điều trị rộng.

Thận trọng

Bệnh nhân suy gan trầm trọng.

Phụ nữ mang thai: Chưa khẳng định được tính an toàn khi sử dụng thuốc trong thời gian mang thai. Do đó, chỉ dùng Loratadin trong thai kỳ khi cần thiết, với liều thấp và trong thời gian ngắn.

Phụ nữ cho con bú: Do loratadin và chất chuyển hóa descarbonethoxyloratadin tiết qua sữa mẹ và tăng nguy cơ của thuốc kháng histamine trên trẻ sơ sinh và sinh non, nên phải ngưng cho con bú nếu cần thiết phải dùng thuốc.

Lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc có thể gây buồn ngủ nên cần thận trọng khi sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng phụ

Loratadin không gây buồn ngủ đáng kể trên lâm sàng ở liều hằng ngày 10 mg. Các tác dụng ngoại ý thông thường bao gồm mệt mỏi, nhức đầu, buồn ngủ, khô miệng, rối loạn tiêu hóa như buồn nôn, viêm dạ dày và các triệu chứng dị ứng như phát ban.

Thông báo cho Bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và xử trí

Ở người lớn, khi uống quá liều viên nén loratadin (40 - 180 mg), có những biểu hiện: Buồn ngủ, nhịp tim nhanh, nhức đầu. Điều trị quá liều loratadin thường là điều trị triệu chứng và hỗ trợ, bắt đầu ngay và duy trì chừng nào còn cần thiết. Trường hợp quá liều loratadin cấp, gây nôn bằng siro ipeca để tháo sạch dạ dày ngay. Dùng than hoạt sau khi gây nôn có thể giúp ích để ngăn ngừa hấp thu loratadin. Nếu gây nôn không kết quả hoặc chống chỉ định (thí dụ người bệnh bị ngất, co giật, hoặc thiếu phản xạ nôn), có thể tiến hành rửa dạ dày với dung dịch natri clorid 0,9% và đặt ống nội khí quản để phòng ngừa hít phải dịch dạ dày. Loratadin không bị loại bằng thẩm tách máu

Dạng trình bày

Hộp 3 vỉ x 10 viên, 10 vỉ x 10 viên.

Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn cơ sở.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất

Bảo quản

Bảo quản thuốc ở nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Nhà sản xuất

Công Ty TNHH US Pharma USA

Lô B1 – 10, Đường D2, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi – TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam.

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại 08-37908860

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Việt Hùng

https://trungtamthuoc.com/